

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/HTXMINHQUAN/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ thủy sản Minh Quân

Địa chỉ: Thôn Triều Khê, xã Bình Lưu Quang, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0988 207 103

Mã số doanh nghiệp: 0109413220 đăng ký lần đầu ngày 16/11/2020

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số: 03/2024/NNPTNT-HN do Phòng kinh tế huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội cấp ngày 08/08/2024

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Thịt cá rô đồng**

2. Thành phần: Thịt cá rô đồng

3. Thời hạn sử dụng - Bảo quản:

04 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 5°C

40 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ -5°C

Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng và hết hạn sử dụng.

4. Quy cách đóng gói và chất lượng bao bì:

- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 200g; 300g; 500g; 1.000g; 1.500g; 2.000g hoặc theo yêu cầu khách hàng.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được bọc bọc trong túi PE, PA, giấy chuyên dùng, hút chân không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của bộ Y tế.

5. Địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ thủy sản Minh Quân

Địa chỉ: Thôn Triều Khê, xã Bình Lưu Quang, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0988 207 103

III. Mẫu nhãn sản phẩm dự kiến: (Có mẫu nhãn đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định 46/2007/QĐ-BYT, ngày 19 tháng 12 năm 2007 về việc ban hành Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm.

- QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

- QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

- QCVN 12-1:2012/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên)



Đặng Văn Quý

THỊT CÁ RÔ ĐỒNG

Thành phần: Thịt cá rô đồng

Hướng dẫn sử dụng: Hấp nóng, ăn liền hoặc chế biến thành những món ăn khác.

Hướng dẫn bảo quản:

04 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 5°C

40 ngày kể từ ngày sản xuất khi bảo quản ở nhiệt độ -5°C

Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm khi có dấu hiệu hư hỏng và hết hạn sử dụng.

Số TCB: 01/HTXMINHQUAN/2025

Ngày sản xuất: In trên bao bì

Hạn sử dụng: In trên bao bì

Khối lượng tịnh: In trên bao bì

Sản xuất và đóng gói tại:



HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH DỊCH VỤ THỦY SẢN MINH QUÂN

Địa chỉ: Thôn Triều Khê, xã Bình Lưu Quang, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

Số điện thoại: 0988 207 103

Xuất xứ: Việt Nam

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỢP TÁC XÃ

Số: 0109413220

Đăng ký lần đầu, ngày 16 tháng 11 năm 2020

1. Tên hợp tác xã

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt: **HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH DỊCH VỤ THỦY SẢN MINH QUÂN**

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên hợp tác xã viết tắt: HTX SẢN XUẤT KDDV THỦY SẢN MINH QUÂN

2. Địa chỉ trụ sở chính: thôn Triều Khê, Xã Đội Bình, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988207103 Fax:

Email: Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141 (chính)
2	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
3	Chăn nuôi gia cầm	0146
4	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
5	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
6	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
7	Khai thác thủy sản nội địa	0312
8	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322

4. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 (Chín tỷ đồng)

5. Người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã

Họ và tên : ĐẶNG VĂN QUÝ Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Sinh ngày: 21/06/1968 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001068016074

Ngày cấp: 25/01/2019 Nơi cấp: Cục Cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Triều Khê, Xã Đội Bình, Huyện Ứng Hoà, Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Triều Khê, Xã Đội Bình, Huyện Ứng Hoà, Hà Nội, Việt Nam

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 494.....Quyển số: 01.....SCT/B

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Dương Xuân Nam

Ngày: 04-04-2025



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Chung



AVATEK SCIENCE TECHNOLOGY JSC
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ TƯ VẤN UDKH AVATEK



Trang/ Page No: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: GAL1241000334-1

Tên khách hàng/ Client's Name : HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH DỊCH VỤ THỦY SẢN MINH QUÂN
Địa chỉ/ Client's Address : Thôn Triều Khê, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 30/10/2024
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 30/10/2024 - 04/11/2024
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 04/11/2024
Thông tin mẫu/ Name of Sample : THỊT CÁ RÔ ĐỒNG
Mô tả mẫu/ Sample Description : Mẫu chứa trong khay nhựa bọc kín
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Đạm (*) / Protein (*)	19.8	g/100g	AVA-KN-PP.HL/01
2	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	<10	CFU/g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
3	Salmonella spp. (*) / Salmonella spp. (*)	Không phát hiện/ Not Detected	/25g	TCVN 10780-1:2017 (ISO 6579-1:2017)
4	Asen (As) (*) / Arsenic (As) (*)	0.022	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/072 (Ref. AOAC 2015.01)
5	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.003)	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/072 (Ref. AOAC 2015.01)
6	Thủy ngân (Hg) (*) / Mercury (Hg) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.003)	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/072 (Ref. AOAC 2015.01)
7	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	0.039	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/072 (Ref. AOAC 2015.01)



Handwritten signature





AVATEK SCIENCE TECHNOLOGY JSC
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ TƯ VẤN UDKH AVATEK



Trang/ Page No: 2/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: GAL1241000334-1

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
8	Methyl thủy ngân (MeHg) (*) / Methyl mercury (MeHg) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.017)	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/95
9	Enrofloxacin (*) / Enrofloxacin (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.15)	µg/kg	AVA-KN-PP.SK/041 (Ref. QuEChERS Method- Citrate Buffer based on BS EN 15662:2018)

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*) : Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**) : Items are tested by subcontractor.
- (**)(*) : Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ và thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017./ (**)(*) : Items are tested by subcontractor - currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (CN) : Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi./ (CN) : Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- (TS) : Chỉ tiêu được chỉ định bởi Cục thủy sản./ (TS) : Analytical criteria recognized by Directorate Of Fisheries.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp./ Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.
- Thông tin về "Tên khách hàng, địa chỉ, thông tin mẫu" do khách hàng cung cấp/ Information "Client's name, Client's address, Name of sample" provided by Client's.
- Đối với chỉ tiêu phân tích vi sinh/ For microbiological analytes:
 - Theo phương pháp đổ đĩa : Kết quả được thể hiện <10 CFU/g ; <10 CFU/ml ; <10 CFU/swab (mẫu) ; <1 CFU/0.1g ; <1 CFU/0.1ml ; <10 CFU/0.1g ; <10 CFU/0.1ml ; <1 CFU/ml ; <5 CFU/g ; <2 CFU/g khi không có phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch./ According to the plate count testing method, the result is expressed <10 CFU/g ; <10 CFU/ml ; <10 CFU/swab (sample) ; <1 CFU/0.1g ; <1 CFU/0.1ml ; <10 CFU/0.1g ; <10 CFU/0.1ml ; <1 CFU/ml ; <5 CFU/g ; <2 CFU/g when the dish contains no colony.
 - Theo phương pháp lọc : Kết quả được thể hiện <1 CFU/thể tích mẫu kiểm ; <1 CFU/khối lượng mẫu kiểm (đối với các nền mẫu nước đá) khi không phát hiện khuẩn lạc trên đĩa thạch./ According to the membrane filter method, the result is expressed <1 CFU/sample volume tested ; <1 CFU/sample weight tested (for ice sample) when the dish contains no colony.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

PHÓ GIÁM ĐỐC
DEPUTY DIRECTOR

BÙI TÂN BÌNH

TRẦN HOÀNG VINH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Chung



Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
PHÒNG KINH TẾ HUYỆN ỦNG HÒA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CHỨNG NHẬN:**

Giấy đăng ký kinh doanh số: 0109413220; Cấp ngày 16/11/2020;

Nơi cấp: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Ứng Hòa;

Địa chỉ: Thôn Triều Khê, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0988207103.

Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất, kinh doanh sản phẩm:

Has been found to be in compliance with food safety regulations for following products:

1. Sơ chế, chế biến cá rô, cà trê.

2.

3.

Số cấp: 03/2024/NNPTNT-HN

Có hiệu lực đến ngày 07 tháng 8 năm 2027

Valid until (07/8/2027)

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số 31 quyển 01 CT.BS

Ngày: 12-01-2025

Ứng Hòa, ngày 08 tháng 8 năm 2024

TRƯỞNG PHÒNG





HANOI AGRICULTURAL PRODUCTS QUALITY
CERTIFICATION AND ANALYSIS CENTER

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT HÀ NỘI
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ CHỨNG NHẬN
CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP



VICAS 052-VietGAP

GIẤY CHỨNG NHẬN VIETGAP

Số: 13/2023/VGTS

Tổ chức/cá nhân:

HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT KINH DOANH DỊCH VỤ THỦY SẢN MINH QUÂN

Địa chỉ:

Thôn Triều Khê, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

Địa điểm sản xuất:

Thôn Triều Khê, xã Đội Bình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

Tên sản phẩm/nhóm sản phẩm:

Cá rô đồng

Diện tích nuôi trồng:

3,7 ha

Sản lượng dự kiến:

150 tấn/năm

Sản phẩm đã được đánh giá phù hợp với Quy phạm thực hành nuôi trồng thủy sản tốt Việt Nam (VietGAP) ban hành kèm theo Quyết định số 3824/QĐ-BNN-TCTS ngày 06/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

MÃ SỐ CHỨNG NHẬN VietGAP:

VietGAP-TS-19-10-01-0023

Được sử dụng dấu hiệu chứng nhận:



Bùi Thanh Hương

Ngày cấp: 20/11/2023

Hiệu lực từ ngày 20/11/2023 đến ngày 19/11/2025

Được cấp theo Quyết định số 491/QĐ-TTPT ngày 20/11/2023

Địa chỉ liên hệ: Số 143 Hồ Đắc Di, P. Quang Trung, Q. Đống Đa - Tổ 44, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại/Fax: (0243) 8512566 Email: ttptcnclsp_sonnpntnt@hanoi.gov.vn

Website: www.trungtamphanthichchungnhanhanoi.gov.vn/

PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Đình Quyền